

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & ĐẦU TƯ NÔNG SẢN THUẬN PHÁT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & ĐẦU TƯ NÔNG SẢN THUẬN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUAN PHAT TRADING & AGRICULTURAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107863182

**3. Ngày thành lập:** 26/05/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 5, ngõ 1104, phố Đê La Thành, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969 642 828

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>Chi tiết:<br>- Nhà hàng, quán ăn;<br>- Quán ăn tự phục vụ;<br>- Quán ăn nhanh;<br>- Cửa hàng bán đồ ăn mang về;                                                                    | 5610        |
| 2.  | Bán buôn gạo                                                                                                                                                                                                                           | 4631        |
| 3.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                       | 4633        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;                                                                                                   | 8299        |
| 5.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                   | 4752        |
| 6.  | Trồng cây có hạt chứa dầu                                                                                                                                                                                                              | 0117        |
| 7.  | Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh                                                                                                                                                                                         | 0118        |
| 8.  | Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột                                                                                                                                                                                          | 1062        |
| 9.  | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                                                                                                                                                                          | 1080        |
| 10. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Dịch vụ cung cấp cơ sở lưu trú cho khách du lịch, khách trọ. Các cơ sở lưu trú như: khách sạn; biệt thự du lịch (resort); phòng hoặc căn hộ khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ; nhà trọ, phòng trọ; | 5510        |
| 11. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                     | 4632        |
| 12. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                | 4663        |
| 13. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết:<br>Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác<br>Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản                 | 4620(Chính) |
| 14. | Trồng cây hàng năm khác<br>Chi tiết: Hoạt động trồng cây thức ăn gia súc;                                                                                                                                                              | 0119        |
| 15. | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                                                                                                                                                                | 1020        |
| 16. | Xay xát và sản xuất bột thô                                                                                                                                                                                                            | 1061        |
| 17. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, cao su, sợi dệt, bột giấy, phân bón;                                                                                                | 4669        |
| 18. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                       | 4659        |

**6. Vốn điều lệ:** 6.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Thời gian đăng từ ngày 02/06/2017 đến ngày 14/07/2017

## 7. Số cổ phần được quyền chào bán:

## 8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức         | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN VĂN MẾN   | Tập thể Trường TH Kinh Tế, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam          | Cổ phần phổ thông | 61.200     | 612.000.000           | 9,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 61.200     | 612.000.000           | 9,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                              |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | BÙI ĐỨC ANH      | Số 1A, phố Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 40.800     | 408.000.000           | 6,000     | 001089000883                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 40.800     | 408.000.000           | 6,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                              |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | PHẠM THỊ NGỌC    | Số 75A, đường Láng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | Cổ phần phổ thông | 190.400    | 1.904.000.000         | 28,000    | 001164008546                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 190.400    | 1.904.000.000         | 28,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                              |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 4   | PHẠM THỊ HỘI     | Số 12, phố Hàng Cháo, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông | 122.400    | 1.224.000.000         | 18,000    | 001161003749                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 122.400    | 1.224.000.000         | 18,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                              |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 5   | NGUYỄN DIỆU LINH | Số 12, phố Hàng Cháo, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam              | Cổ phần phổ thông | 265.200    | 2.652.000.000         | 39,000    | 013036940                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                              | Tổng số           | 265.200    | 2.652.000.000         | 39,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                              |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

## 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

## 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM THỊ NGỌC

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/04/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001164008546

Ngày cấp: 20/10/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 75A, đường Láng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 75A, đường Láng, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội